

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Bản án số: 44/2022/HS-ST  
Ngày: 26/4/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Luyện và Bà Lê Kim Phương*

**- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.**

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 13/4/2022 đối với bị cáo:

**LƯƠNG VĂN S** – sinh năm: 1981; HKTT: Bản M, xã RĐ, huyện TG, tỉnh ĐB; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kháng; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Văn G (đã chết) và bà Lò Thị P; TATS: 02 tiền án.

- Bản án số 103A/HSST ngày 12/10/2005 TAND tỉnh Điện Biên xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 900.000 đồng). Đã được xóa án tích theo Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bản án số 14/HSST ngày 05/12/2017 TAND huyện Tuần Giáo, Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2017, ra trại ngày 15/4/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 09/11/2021, tạm giam từ ngày 18/11/2021 đến nay tại Trại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. *(Bị cáo có mặt)*

**Người bào chữa: Bà Hồ Thuý Sen** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội *(Có mặt)*

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trương Mạnh T, sinh năm 1976

HKTT: Thôn YX, xã TT, huyện TT, TP HN.

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1971

HKTT: Xã PĐ, huyện TN, tỉnh ND.

(Anh T, anh T vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Hồi 13h00' ngày 09/11/2021 tổ công tác Công an phường Thạch Bàn phối hợp với Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường NGT, ĐVH, phường ĐG, LB, HN phát hiện Lường Văn S điều khiển xe máy BKS 29U1-4958 đang dừng đèn đỏ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện tại túi quần bên trái phía trước S đang mặc có 02 gói giấy (01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng) bên trong chứa chất bột màu trắng. S khai chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy là ma túy heroine của S mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 8066/KLGĐ-PC09 ngày 16/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói màu bạc màu trắng và 01 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,108 gam.

**Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Lường Văn S khai nhận:**

Khoảng 12h00' ngày 09/11/2021 S điều khiển xe máy BKS 29U-4958 đi từ khu đô thị VH, quận LB, HN đến khu vực TS, BN mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, S mua của một nam thanh niên không quen biết 02 gói ma túy heroine (01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói bọc bằng giấy màu vàng) hết 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy S cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về quận LB tìm nơi sử dụng. Khi S về đến khu vực ngã tư đường NGT, ĐVH, phường ĐG, LB, HN thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho S tại khu vực TS, BN do S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng SYM star 110 BKS 29U1-4958, số khung: 40238903, số máy: 238903. Kết quả tra cứu xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe

vật chứng, đăng ký xe mang tên Trương Mạnh T (sinh năm 1976; HKTT: xã YX, huyện TT, TT, HN). Anh T khai anh mua và đứng tên đăng ký chiếc xe trên vào năm 2005, đến năm 2017 anh bán lại chiếc xe trên cho anh Hoàng Văn T (sinh năm 1971, HKTT: xã PD, huyện TN, tỉnh ND). Ngày 09/11/2021 anh T cho Lương Văn S mượn xe sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Anh T khai không biết việc S sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 04/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho anh T.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nhân chứng, hiện trường bắt giữ và các tài liệu thể hiện trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lương Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lương Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội:”Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015; Điều 106 của BLTTHS.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

#### **Về xử lý vật chứng:**

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa 0,108 gam Heroin.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hồ Thúy Sen trình bày: Bị cáo là người dân tộc, không biết chữ, nhận thức hạn chế, bị lôi kéo vào con đường nghiện ngập nên mua ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:*

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13h00' ngày 09/11/2021, tại khu vực ngã tư đường NGT, ĐVH, phường ĐG, LB, HN, Lương Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thạch Bàn cùng Đội CSĐTTP về ma túy-Công an quận Long Biên bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo Lương Văn S đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo có 01 Tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (theo danh mục kèm theo quyết định số 2405 ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 năm 2014-2015) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Tịch thu, tiêu hủy 0,108 gam Heroine.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho S, S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Đối với chiếc xe máy kiểu dáng SYM Star 110 BKS 29U1-4958, số khung: 40238903, số máy: 238903 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên Hội đồng không xem xét.

- Về án phí:

[10] Bị cáo được miễn án phí HSST vì là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

**Xử phạt: Bị cáo Lương Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2021.**

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,108 gam Heroine.

*(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 27/01/2022).*

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn án phí HSST vì là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

**4.** Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thị Tường Nga**